TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2021

Số: 167/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh **N. H. H.** - Sinh n¨m: 1995
HKTT: phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Hiện ở: phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Chị **N. T. B. N.** - Sinh n¨m: l992
HKTT: phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
Hiện ở: phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh N. T. H và chị N. T. B. N. tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (số 37), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QuyÕt ®Þnh

1. C«ng nhËn thuËn t×nh ly h«n và sự thỏa thuận của các người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh N. T. H và chị N. T. B. N. thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là N. H. V. – sinh ngày 15/05/2020. Sau ly hôn, chị N. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung kể từ tháng 07 năm 2021 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con, hai anh chị tự thỏa thuận.

Anh H. có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản và nhà ở chung*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

-*Về nợ chung*: Anh chị trình bày không nợ ai và không ai nợ anh chị.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị N. tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0051193 ngày 12 tháng 07 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-Lưu hồ sơ việc dân sự.

ThÈm ph¸n

Nguyễn Mạnh Hùng